

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2022/HS-PT

Ngày: 16/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương.

Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/TLPT-HS ngày 03/10/2022 đối với bị cáo H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D và bị hại Tạ Thị Thúy Hường đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HSST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Việt Yên, tỉnh B.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **H**, sinh năm 1999; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Cao Thượng, Huyện Tân Yên, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn H và con bà Thân Thị Thảo; vợ là Lê Thị Bích Hằng, có một con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (**Có mặt tại phiên tòa**).

2. **Phạm Văn H**, sinh năm 1997; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; con ông Phạm Văn Cường và con bà D Thị Hiên; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (**Có mặt tại phiên tòa**).

3. **Tống Minh D**, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Tống Văn Trường và con bà Ngô Thị Linh; vợ, con: Chưa có; tiền án,

tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (**Có mặt tại phiên tòa**).

*** Bị hại có kháng cáo:** Chị Tạ Thị Thúy Hương, sinh năm 1993 (**Có mặt**)

Địa chỉ: Thôn Đào Xá, xã Thắng Lợi, Hện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1965. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đào Xá, xã Thắng Lợi, Hện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2. Chị Phạm Thị Ngân, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trại Mới, xã Tân Hưng, Hện Lạng Giang, tỉnh B.

3. Anh Phạm Văn Cường, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn, Hện Tân Yên, tỉnh B.

4. Chị Thân Thị Thảo, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Cao Thượng, Hện Tân Yên, tỉnh B.

5. Chị Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xã Việt Lập, Hện Tân Yên, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H và chị Tạ Thị Thúy Hương làm việc cùng Tổ với nhau tại Công ty Hosiden ở Khu Công nghiệp Quang Châu, Hện Việt Yên, tỉnh B, trong đó chị Hương làm tổ trưởng, Hoàng làm công nhân. Trong giờ làm việc, Hoàng thường hay làm việc riêng làm ảnh hưởng đến công việc chung của Tổ sản xuất nên chị Hương báo cáo sự việc đến lãnh đạo Công ty. Ngày 08/12/2021, Hoàng bị Công ty chuyển sang làm việc ở bộ phận khác nên Hoàng đã nảy sinh ý định đánh trả thù chị Hương. Khoảng 18 giờ ngày 11/12/2021, sau khi tan ca làm việc, Hoàng dùng điện thoại di động gọi điện cho bạn là Phạm Văn H (đang ở trọ tại phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) nhờ H đi đến Công ty Hosiden đánh cảnh cáo chị Hương, H đồng ý. Do H không biết đường nên Hoàng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98H1-295.76 đến phòng trọ của H đón H đến Công ty Hosiden tìm đánh chị Hương. Khi đến phòng trọ của H, Hoàng gặp H và Tống Minh D (là người đang ở trọ cùng với H), Hoàng nói rõ cho H biết mâu thuẫn giữa Hoàng với chị Hương trong quá trình làm việc rồi nhờ H đánh cảnh cáo chị Hương. H rủ D cùng với H đi tìm đánh trả thù chị Hương giúp Hoàng, D đồng ý. Sau đó, Hoàng để lại xe mô tô của mình ở phòng trọ của H rồi D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98H1-292.95 chở Hoàng ngồi sau, H một mình điều khiển xe mô tô Yamaha- Exciter, biển kiểm soát 98K9-9691 đi đến cổng Công ty Hosiden theo chỉ dẫn của Hoàng để tìm chị Hương đánh. Khi đến khu vực cổng Công ty Hosiden, H và D đứng ở phía trước cổng, còn Hoàng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98K9-9691 Exciter đi lên khu vực ngã tư (cách cổng Công ty khoảng 60m) đứng đợi để tránh sự phát hiện của chị Hương, đồng thời theo dõi khi nào chị Hương đi từ bên trong Công ty ra cổng thì báo cho H và D

biết. Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 11/12/2021, Hoàng nhìn thấy chị Hương dắt xe mô tô từ bên trong Công ty Hosiden ra phía ngoài cổng, dựng xe ở rìa đường rồi ngồi lên yên xe đợi bạn nên Hoàng gọi điện báo cho D biết vị trí, đặc điểm nhận dạng của chị Hương, đồng thời Hoàng thống nhất với H việc Hoàng điều khiển xe mô tô đến hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội- B thuộc địa phận thôn Núi Hiều, xã Quang Châu, Hện Việt Yên đợi H và Hoàng. Nghe điện thoại của Hoàng xong, H bảo D điều khiển xe mô tô chở H đi đến chỗ chị Hương. D điều khiển xe đi đến chặn ngang đầu xe mô tô của chị Hương. Sau đó, H và D cùng xuống xe, lao đến đánh chị Hương. D dùng tay phải lấy 01 chiếc dép nhựa (đang đi ở chân) vút một nhát về phía đầu chị Hương nhưng bị trượt làm dép văng xuống đường, D cùng H dùng tay phải đâm liên tiếp mỗi người khoảng 02 đến 03 nhát vào đầu chị Hương làm chị Hương ngã xuống mặt đường. Khi chị Hương nằm nghiêng người sang bên phải trên mặt đường, hai tay ôm đầu, D và H tiếp tục dùng chân phải đá liên tiếp mỗi người khoảng 03 đến 04 nhát vào đầu, sườn và lưng của chị Hương rồi dừng lại không đánh nữa. D nhặt dép đi vào chân rồi điều khiển xe mô tô chở H đi đến hầm chui nơi Hoàng đang đứng đợi và thông báo cho Hoàng biết việc D và H vừa đánh chị Hương xong. Sau đó, Hoàng, D và H cùng nhau đi về phòng trọ của H ở thành phố Bắc Ninh uống rượu.

Sau khi bị đánh, chị Hương đến Bệnh viện Quân y 110 ở tỉnh Bắc Ninh điều trị vết thương từ ngày 11/12/2021 đến ngày 17/12/2021 với thương tích: Vùng đầu trán thái D hai bên có vết trầy sát da đã cầm máu. Vết trầy sát da vùng hạ sườn phải. Ấn đau chói hạ sườn phải. Chụp cắt lớp vi tính bụng- tiểu khung: Hình ảnh vỡ gan độ II.

Ngày 13/12/2021, chị Hương làm Đơn trình báo đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự những người đã gây thương tích cho chị gửi đến Đồn Công an khu Công nghiệp Quang Châu. Sau đó, Đồn Công an khu Công nghiệp Quang Châu đã bàn giao vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Hện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 17/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Hện Việt Yên trưng cầu Trung tâm Pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh B giám định xác định: Tỷ lệ phần trăm thương tích, cơ chế hình thành thương tích, lực tác động đối với các thương tích của chị Hương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 403 ngày 22/12/2021 của Trung tâm Pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận về thương tích của chị Hương: Thương tích chạm thương vùng thái D hai bên không còn dấu vết: 0%. Kiểm tra vùng hạ sườn phải không thấy dấu vết thương tích: 0%. Thương tích vỡ gan độ II: 7%. Các thương tích do vật tày gây nên, lực tác động mạnh.

Ngày 24/12/2021, H, Phạm Văn H và Tống Minh D đến Cơ quan điều tra, Công an Hện Việt Yên đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Hện Việt Yên thu giữ tại Camera an ninh ở cổng Công ty Hosiden hình ảnh video Hoàng và D gây thương tích cho chị Hương vào ngày 11/12/2021.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Hện Việt Yên cho H, Phạm Văn H và Tống Minh D nhận diện vị trí, hình ảnh người gây thương tích cho chị Hường vào ngày 11/12/2021 tại khu vực cổng Công ty Hosiden do camera an ninh của Công ty ghi lại. Kết quả, Hoàng, H và D xác định đúng vị trí gây thương tích và người gây thương tích cho chị Hường do Camera an ninh ghi lại chính là D, H.

Tại Bản Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 01/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Việt Yên đã truy tố H, Phạm Văn H và Tống Minh D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HSST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Hện Việt Yên, tỉnh B đã xét xử và Quyết định:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 47; Điều 48; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 587 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt H 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

Xử phạt: Phạm Văn H 08 (Tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

Xử phạt Tống Minh D 07 (Bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D phải liên đới bồi thường cho chị Tạ Thị Thúy Hường tổng số tiền **28.850.610** đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm năm mươi nghìn sáu trăm mười đồng).

Cụ thể: Buộc H phải bồi thường cho chị Tạ Thị Thúy Hường 15.850.610 đồng (Mười năm triệu tám trăm năm mươi nghìn sáu trăm mười đồng); Phạm Văn H phải bồi thường cho chị Tạ Thị Thúy Hường 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng); Tống Minh D phải bồi thường cho chị Tạ Thị Thúy Hường 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Xác nhận H đã nộp số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0001691 ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Việt Yên, tỉnh B; Phạm Văn H đã nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo biên lai thu số 0001692 ngày 24/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Việt Yên, tỉnh B; Tống Minh D đã nộp số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001722 ngày 20/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Việt Yên, tỉnh B để đảm bảo thi hành án.

Sau khi trừ số tiền các bị cáo phải bồi thường. Trả lại cho H, Phạm Văn H số tiền còn thừa nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

* Sau khi án sơ thẩm xử xong:

- Ngày 02/8/2022 bị hại Tạ Thị Thúy Hương kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Huyện Việt Yên đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại về trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đồng thời đề nghị tòa cấp phúc thẩm tăng nặng TNHS của các bị cáo là phạm tội có tổ chức và phạm tội vì động cơ đê hèn. Ngoài ra, về trách nhiệm dân sự yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 85.450.871 đồng.

- Ngày 03/8/2022, bị cáo Tống Minh D kháng cáo. Nội dung kháng cáo: xin được hưởng án treo.

- Ngày 03/8/2022, bị cáo H và bị cáo Phạm Văn H kháng cáo. Nội dung kháng cáo: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Bị hại là chị Tạ Thị Thúy Hương nộp đơn xin rút yêu cầu khởi tố và đơn xin rút kháng cáo vì các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối lỗi và tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 105.000.000đồng và 45.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Việt Yên. Tổng cộng là 150.000.000đồng. Chị xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, yêu cầu kháng cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Các bị cáo H, Tống Minh D và Phạm Văn H thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án vì bị hại đã có đơn rút yêu cầu khởi tố. Giữa các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nội dung kháng cáo của các bị cáo, ý kiến bị hại đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 2, Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Các bị cáo và bị hại đều đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D và bị hại Tạ Thị Thúy Hương đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Nên chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi của các bị cáo H, Phạm Văn H và Tống Minh D: tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Qua đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do mâu thuẫn nhỏ nhất với chị Tạ Thị Thúy Hương (là Tổ trưởng) trong quá trình làm việc tại Công ty Hosiden ở khu Công nghiệp Quang Châu, Hện Việt Yên, tỉnh B, H đã nhờ Phạm Văn H và Tống Minh D đánh chị Hương với mục đích dằn mặt, cảnh cáo. Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 11/12/2021, Hoàng đã đưa H và D đến cổng Công ty Hosiden chỉ cho H và D biết chị Hương, sau đó H và D đã cùng nhau dùng tay, chân đá, nắm, đá nhiều nhát vào vùng đầu, lưng và sườn phải của chị Hương làm chị Hương bị thương: Trầy sát da vùng đầu trán thái D hai bên và vùng hạ sườn phải, vỡ gan độ II với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% (bảy phần trăm).

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo H, Phạm Văn H và Tống Minh D đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm nêu là đúng, không oan. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Hện Việt Yên, tỉnh B xét xử đối với các bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc bị hại là chị Tạ Thị Thúy Hương có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, xin rút kháng cáo đối với các bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự và Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B để hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Lý do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không phải lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm. Các bị cáo không có quyền yêu cầu bồi thường do đình chỉ vụ án.

Bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết về trách nhiệm dân sự với tổng số tiền 150.000.000đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đã bồi thường cho chị Hường số tiền 105.000.000đồng. Số tiền 45.000.000đồng còn lại, bị hại được nhận tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Việt Yên theo các biên lai thu số 0001691 ngày 16/6/2022, số 0001692 ngày 24/6/2022 và biên lai thu số 0001722 ngày 20/7/2022 do các bị cáo Hoàng, H, D đã nộp.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của BLTTHS.

- Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng, số Imei 1: 864927046740311/00; Imei 2: 86492704734019/00; bên trong lắp 01 chiếc sim điện thoại số 0388.754.770.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 vỏ màu vàng hồng đã qua sử dụng, số Imei 1: 353805085792187, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0889.512.163.

- Trả lại bị cáo Tống Minh D 01 điện thoại di động Iphone XS max vỏ màu vàng đã qua sử dụng , số Imei 1: 357282090793400; Imei 2: 357282090549760, bên trong lắp 01 chiếc sim điện thoại số 0979.273.998 và 01 mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 98H1-292.95, số khung: 3910KY405892, số máy: JA39E 1275174.

[6]. Án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2, Điều 155; Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H, Phạm Văn H, Tống Minh D. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Hện Việt Yên, tỉnh B và đình chỉ vụ án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chị Tạ Thị Thúy Hường được nhận số tiền 45.000.000đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) do các bị cáo Hoàng, H, D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Việt Yên theo các biên lai thu số 0001691 ngày 16/6/2022, số 0001692 ngày 24/6/2022 và biên lai thu số 0001722 ngày 20/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng, số Imei 1: 864927046740311/00; Imei 2: 86492704734019/00; bên trong lắp 01 chiếc sim điện thoại số 0388.754.770.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 vỏ màu vàng hồng đã qua sử dụng, số Imei 1: 353805085792187, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0889.512.163.

- Trả lại bị cáo Tổng Minh D 01 điện thoại di động Iphone XS MAX vỏ màu vàng đã qua sử dụng, số Imei 1: 357282090793400; Imei 2: 357282090549760, bên trong lắp 01 chiếc sim điện thoại số 0979.273.998 và 01 mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 98H1-292.95, số khung: 3910KY405892, số máy: JA39E 1275174.

4. Án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo H, Phạm Văn H và Tổng Minh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA Hện Việt Yên, B;
- Chi cục THADS Hện Việt Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương Giang Nguyễn Gia Lương

Trần Thị Hà

